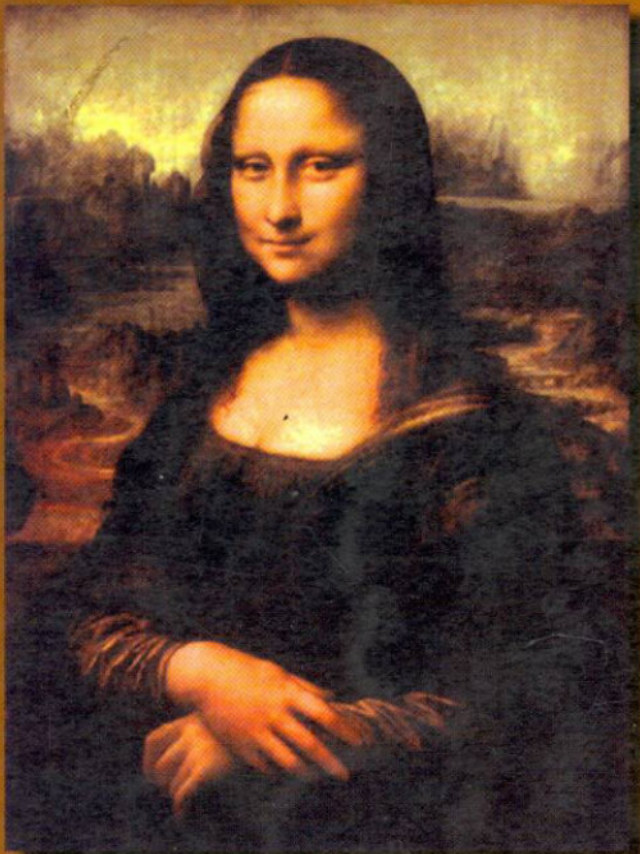


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DỰ ÁN ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THCS
LOAN No 1718 - VIE (SF)

PHẠM THỊ CHÍNH

Lịch sử mỹ thuật THẾ GIỚI



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

PHẠM THỊ CHÍNH

Lịch sử mỹ thuật
THẾ GIỚI

(In lần thứ năm)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐƠN HỢP
HỢP TÁC
HỢP TÁC

LỜI NÓI ĐẦU

Lịch sử Mĩ thuật thế giới là một trong những môn học cần thiết trong chương trình đào tạo giáo viên Trung học cơ sở trình độ Cao đẳng Sư phạm Mĩ thuật. Nội dung cơ bản của lịch sử Mĩ thuật thế giới được lựa chọn trình bày trong giáo trình này bao gồm bốn vấn đề lớn :

- Nghệ thuật cổ đại Ai Cập, Hi Lạp, La Mã.
- Nghệ thuật Phục hưng Ý
- Nghệ thuật châu Âu thế kỉ XVII, XVIII, XIX, XX.
- Nghệ thuật châu Á gồm nghệ thuật Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ.

Những nội dung trên được lựa chọn dựa trên hai cơ sở. Một là, đáp ứng yêu cầu bám sát chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Hai là, cung cấp cho các sinh viên những kiến thức sát với chương trình, nội dung cần thiết cho việc giảng dạy sau này. Tuy vậy để người học, người đọc có thể nắm được khái quát quá trình phát triển một cách tổng thể từ khi nghệ thuật tạo hình mới xuất hiện đến ngày nay, chúng tôi sẽ đưa thêm vào chương đầu của cuốn giáo trình phần khái quát về lịch sử Mĩ thuật thế giới. Đồng thời để chuyển tiếp giữa các thời kì, các chương sẽ gắn kết các phần nhỏ của lịch sử lại theo đúng tiến trình phát triển của lịch sử Mĩ thuật thế giới. Mặt khác để đáp ứng đúng đối tượng sử dụng giáo trình chủ yếu là các sinh viên của trường Cao đẳng Sư phạm Mĩ thuật cuốn sách này chỉ đưa ra một cách khái quát quá trình phát triển của lịch sử Mĩ thuật thế giới qua các giai đoạn chính. Cuốn giáo trình sẽ đi sâu vào các đặc điểm của một số nền Mĩ thuật trên thế giới. Trên cơ sở đó sẽ phân tích, giới thiệu một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu. Với mục đích như vậy, cuốn

giáo trình này không thể hiện toàn bộ lịch sử Mi thuật thế giới mà còn có nhiều vấn đề chưa được đề cập tới. Ví dụ như trong vô vàn các xu hướng nghệ thuật hiện đại thế kỉ XX, cuốn giáo trình này chỉ đưa ra bốn xu hướng nghệ thuật là các trường phái Dã thú, Lập thể, Trừu tượng và Siêu thực. Như vậy sẽ còn thiếu nhiều xu hướng nghệ thuật khác. Nhưng như đã trình bày ở phần trên, để phù hợp với đối tượng sinh viên sử dụng sách và với chương trình học tập và giảng dạy Mi thuật ở trường phổ thông cơ sở, nên chúng tôi đã lựa chọn những nội dung trên.

Ngay trong những nội dung sẽ được giới thiệu, chúng tôi cũng không có tham vọng đưa ra những kiến thức mới. Do không có điều kiện khảo sát thực tế các bảo tàng Mi thuật nước ngoài, nên nội dung chỉ được lựa chọn từ các tài liệu tham khảo cộng với vốn hiểu biết, nghiên cứu và giảng dạy môn Lịch sử Mi thuật suốt 20 năm qua của bản thân ở trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc - Hoạ Trung ương. Nhân cuốn giáo trình được xuất bản, tôi xin chân thành cảm ơn các giáo sư, các thầy giáo, cô giáo đã dành hết tâm huyết giảng dạy, giúp đỡ chúng tôi học tập, nghiên cứu. Tôi cũng trân trọng cảm ơn các đồng nghiệp, các anh chị em sinh viên đã động viên, giúp đỡ, đóng góp những ý kiến quý báu để chúng tôi hoàn thành cuốn giáo trình này.

Do lần đầu ra mắt bạn đọc, sách không tránh khỏi có sơ suất. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần tái bản sách được hoàn thiện hơn.

TÁC GIẢ

Khái quát về Lịch sử Mĩ thuật Thế giới

Mở đầu

Nghệ thuật tạo hình có từ bao giờ ? Đó là một câu hỏi luôn được đặt ra và cũng có nhiều cách trả lời. Mặc dù vậy, cũng không thể có một câu trả lời hoàn toàn chính xác. Có phải ngay từ buổi bình minh của xã hội loài người, con người đã biết làm nghệ thuật ? Buổi bình minh ấy là lúc nào ? Con người thời kì nguyên thủy đã làm nghệ thuật ra sao ? Từ khi xuất hiện đến nay, nghệ thuật tạo hình đã phát triển như thế nào ? Nội dung chương I trong cuốn giáo trình này sẽ trả lời những câu hỏi trên. Hiểu rõ ràng được các vấn đề này sẽ là những bước khởi đầu quan trọng trong quá trình học tập và nghiên cứu lịch sử Mĩ thuật.

Mục tiêu

- Sinh viên hiểu và nắm vững khái niệm về Mĩ thuật và Lịch sử Mĩ thuật. Đồng thời nắm được yêu cầu của việc học tập, nghiên cứu bộ môn Lịch sử Mĩ thuật.
- Biết được nguồn gốc, sự ra đời của Mĩ thuật.
- Đặc điểm của Mĩ thuật thời nguyên thủy.
- Khái quát quá trình phát triển của lịch sử Mĩ thuật thế giới.
- Trên cơ sở cung cấp kiến thức tạo cho sinh viên hứng thú, say mê với môn học, tạo tiền đề cho việc học tập, nghiên cứu lịch sử Mĩ thuật và mở rộng kiến thức.

1.1. KHÁI NIỆM

1.1.1. Mĩ thuật

Theo *Từ điển thuật ngữ Mĩ thuật phổ thông* thì Mĩ thuật là : “Từ dùng để chỉ các loại hình nghệ thuật tạo hình chủ yếu là hội họa, điêu khắc, kiến trúc, đồ họa” (*Từ điển Mĩ thuật phổ thông*, NXB Giáo dục, 2002, tr 106). Đó là những loại hình nghệ thuật phản ánh cái đẹp bằng màu sắc, đường nét, hình khối... Mĩ thuật được ra đời từ rất sớm.

Hội họa là loại hình nghệ thuật diễn tả không gian ba chiều lên mặt phẳng hai chiều bằng các ngôn ngữ đặc trưng như hình khối, màu sắc, đường nét, bố cục. Điêu khắc lại có tiếng nói riêng đó là hình khối. Một tác phẩm điêu khắc được làm bằng các chất liệu như đá, gỗ, đồng, đất nung... Nếu hội họa, điêu khắc có tính độc bản thì đồ họa lại là loại hình nghệ thuật có khả năng nhân bản với yếu tố ngôn ngữ đặc trưng là nét, mảng, chấm... Kiến trúc là loại hình nghệ thuật thẩm mĩ môi trường. Cái đẹp của tác phẩm kiến trúc biểu hiện ở sự tạo dáng kiến trúc, ở đường nét, hình khối trong tỉ lệ kiến trúc. Nghệ thuật trang trí chính là nghệ thuật làm đẹp. Vì vậy, nó gắn với nhiều lĩnh vực của con người và cuộc sống. Trang trí cũng sử dụng ngôn ngữ tạo hình như : hình vẽ, màu sắc, họa tiết, ... Các loại hình nghệ thuật kể trên đều có một tiếng nói chung đó là tạo hình, tạo khối bằng một hoặc nhiều yếu tố ngôn ngữ tạo hình. Do đó có một cách gọi khác của Mĩ thuật là nghệ thuật tạo hình. Điều này có thể thấy qua tên gọi của Hội Mĩ thuật, nơi tập trung các nhà họa sĩ, điêu khắc, lí luận có tên tuổi của Việt Nam. Có thời kì Hội Mĩ thuật được gọi là Hội nghệ sĩ tạo hình. Một hình thức hoạt động mà có hai tên gọi. Hoặc ta có thể hiểu rằng sự phát triển của Mĩ thuật cũng chính là sự phát triển của nghệ thuật tạo hình.

1.1.2. Lịch sử Mĩ thuật

Môn học Lịch sử Mĩ thuật là môn học nghiên cứu về lịch sử hình thành và phát triển của các loại hình nghệ thuật tạo hình theo tiến trình thời gian lịch sử. Sau khi nghiên cứu và học môn Lịch sử Mĩ thuật sẽ giúp chúng ta biết được các giai đoạn phát triển của Mĩ thuật. Nhờ thành tựu của nhiều ngành khoa học tự nhiên cũng như xã hội, chúng ta có thể dựng lại bức tranh về cuộc sống con người từ thời nguyên thủy. Trên cơ sở đó giúp chúng ta hiểu về đời sống sinh hoạt cũng như thẩm mĩ của con người từ xa xưa. Qua tranh tường của Ai Cập cổ đại ta biết nghệ thuật Ai Cập phát triển ra sao và có đặc điểm như thế nào, v.v... Ngoài ra, môn lịch sử Mĩ thuật còn cung cấp cho chúng ta những hiểu biết về các trung tâm nghệ thuật tiêu biểu trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Ví dụ như thời cổ đại có trung tâm Ai Cập, Lương Hà, Hi Lạp, La Mã, Trung Hoa, Ấn

Đồ... Thời Phục hưng có Ý, Pháp... Học Lịch sử Mi thuật, chúng ta còn biết về cuộc đời và sự nghiệp nghệ thuật của các tác giả tiêu biểu như Lê-ô-na đơ Vanh-xi, Mi-ken-lăng-giơ, Ra-pha-en, Pi-cát-xô, Van-gốc, Gô-ganh, Ma-tít-xơ,...

1.2. SỰ RA ĐỜI VÀ THỜI ĐIỂM XUẤT HIỆN CỦA NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH

1.2.1. Lịch sử và nghệ thuật

Những con người đầu tiên xuất hiện được tiến hoá từ những giống vượn người. Quá trình tiến hoá đó diễn ra rất chậm, trải qua hàng triệu năm. Họ có những ưu thế như là bộ não lớn, đôi tay khoẻ và khéo léo. Đặc biệt, họ có thể đứng thẳng. Khoảng một triệu năm trước đây con người đã đứng thẳng, thoát khỏi thế giới động vật. Hình thức sơ khai nhất của xã hội loài người được hình thành, đó là xã hội cộng sản nguyên thủy. Công cụ lao động của các cư dân đầu tiên này đều được làm từ đá. Vì vậy, theo khảo cổ học thời kì này được gọi là thời kì đồ đá, gồm ba giai đoạn : đồ đá cũ, đồ đá giữa và đồ đá mới. Ở thời kì đồ đá cũ con người sống bằng săn bắt và đánh cá. Họ biết chế tạo công cụ lao động. Trải qua một thời gian dài với người Cơ-rô-ma-nhông, dấu hiệu về sự làm đẹp đã xuất hiện. Họ chú ý tới cách ăn mặc, trang trí vách hang bằng các hình vẽ thú vật và họ còn làm những bức tượng nhỏ bằng nhiều chất liệu như ngà, xương... Tộc người này sống vào cuối thời kì đồ đá cũ. Phải chăng đây là lúc nghệ thuật tạo hình xuất hiện và một đời sống thẩm mĩ đã dần được hình thành ? Không ai có thể khẳng định một cách chắc chắn nghệ thuật tạo hình bắt đầu ra sao và từ bao giờ. Tuy vậy, căn cứ trên các hình vẽ tìm thấy ở một số hang động như An-ta-mi-ra (Tây Ban Nha) Lát-xcô (Pháp), một số bức tượng phụ nữ đã được xác định niên đại có thể cho ta hình dung về sự ra đời của nghệ thuật tạo hình trong đời sống nguyên thủy. Từ 30000 năm đến 10000 năm trước Công nguyên (tr.CN) đã bắt đầu để lại những dấu vết về nghệ thuật tạo hình, theo như cách gọi của chúng ta ngày nay.

Cách chúng ta hơn 5000 năm trước đây, con người mới phát hiện ra chữ viết, lúc đầu chỉ là những hình vẽ tượng trưng, những kí hiệu để trao đổi. Ví dụ, hình tròn có chấm ở giữa là Mặt Trời (☉)... Dần dần các chữ tượng hình xuất hiện. Như vậy thì từ “Nghệ thuật tạo hình” hay “Mi thuật” như ta thấy ngày nay xuất hiện sau những hình vẽ trên vách hang động thời tiền sử rất nhiều. Khi con người thời tiền sử vẽ hoặc khắc vạch lên vách, trần hang động nơi họ sinh sống có lẽ họ cũng chưa nghĩ rằng đó là những tác phẩm nghệ thuật tạo hình. Những hình vẽ đó gắn với cuộc sống, với các đồ vật sinh hoạt của con người. Về một mặt nào đó, trong tư duy nguyên thủy việc vẽ hình cũng giống như việc săn bắt

hay các công việc khác. Nó không chỉ mang ý nghĩa nghệ thuật mà còn gắn với cái có ích. Ngoài ra, nghệ thuật tạo hình lúc này còn gắn với những tín ngưỡng, ma thuật. Theo E.H.Gom-brich, tác giả cuốn *Câu chuyện nghệ thuật* thì “Tranh và tượng được họ dùng để thực hành pháp thuật”. “Những người thợ săn thời kì này nghĩ rằng chỉ cần vẽ hình con mồi và có lẽ tấn công chúng bằng giáo mác hay rìu đá, những con thú thật sẽ khuất phục sức mạnh của họ”. Tất nhiên đây là sự phỏng đoán của con người ngày nay khi nghiên cứu về ý nghĩa của các bức tranh thời nguyên thủy.

Ngoài hai ý nghĩa trên, các hình vẽ còn có ý nghĩa như những thông tin nhắn gửi cho các thế hệ sau về cuộc sống, sinh hoạt của con người thời tiền sử. Ví dụ, qua các hình vẽ thú vật như bò rừng, ngựa, voi, ma mút,... cho chúng ta biết về các động vật thời nguyên thủy. Ở bức tranh khác ta được chứng kiến cách đánh cá, cách quăng lưới, cách sử dụng các con cá mồi lớn. Thậm chí con người thời kì đó vẽ chỉ để giải trí. Những con người đầu tiên có mặt ở khắp nơi trên thế giới : người On-đu-vai ở Đông Phi, người Bắc Kinh (Trung Quốc) người Nê-an-đéc-tan (Đức) người Cơ-rô-ma-nhông (Pháp)... Dấu vết về nghệ thuật của họ vì vậy cũng trải ra trên một địa bàn rất rộng lớn : từ châu Phi, châu Á đến châu Âu (Bắc Âu).

1.2.2. Một số di tích nghệ thuật tạo hình nguyên thủy tiêu biểu

Ngày nay chúng ta đã tìm được trên một trăm hang động có hình vẽ. Phần lớn đều nằm ở miền Bắc Tây Ban Nha và miền Nam nước Pháp. Có hai hang còn lưu giữ nhiều hình vẽ đẹp. Đó là hang An-ta-mi-ra (Tây Ban Nha) và hang Lát-xcô



Hình bò rừng trong hang An-ta-mi-ra

(Pháp). Đây được coi là hai bảo tàng lớn của nghệ thuật nguyên thủy. Hang An-ta-mi-ra được phát hiện năm 1863 do một sự tình cờ. Sau 16 năm tìm hiểu, nghiên cứu về các hình vẽ bò rừng ở trong hang, con người thế kỉ XIX mới tin rằng hang An-ta-mi-ra chính là một trong những địa điểm nổi tiếng của Mi thuật thời nguyên thủy. Trong hang có nhiều hình vẽ con bò rừng (Bi-đông) trong các dáng khác nhau và rất sống động. Ngoài những đặc điểm được miêu tả chính xác, các hình vẽ này còn được thể hiện với những đường nét mềm mại, đậm nhạt sinh động. Nhiều nhà nghiên cứu nghệ thuật còn gọi hang An-ta-mi-ra là “Toà giáo đường Xích-xtin của thời nguyên thủy”.

Hang Lát-xcô (Pháp) lại do một nhóm trẻ em đi chơi trong khu rừng Lát-xcô, bất ngờ tìm thấy trên vách và trần hang có nhiều hình vẽ thú vật. Trong đó rõ và đẹp nhất là hình ngựa, bò. Ngựa ở hang Lát-xcô được thể hiện có màu sắc và đậm nhạt gợi khối. Những hình vẽ này thành công đến mức người ta có thể ví nó với hình vẽ ngựa của các họa sĩ Trung Quốc, những bậc thầy về diễn tả con vật. Theo một số nhà nghiên cứu cho rằng lối vẽ màu ở đây khá độc đáo. Màu được thổi lên hình vẽ qua một ống sậy hoặc ống xương. Các hình vẽ được tô màu đỏ là chủ yếu. Trên hình vẽ có một số mảng màu được cạo bớt đi để diễn tả khối, tạo sự sinh động cho hình tượng. Các tranh vẽ còn lại đến ngày nay được định tuổi từ khoảng 15000 đến 10000 năm tr.CN.

Bên cạnh hình thú, ở đây còn có hình tượng con người : những người đi săn bị thương ở giữa các con vật, hình người ném lao hoặc hình người nhảy múa với mặt nạ thú...



Hình vẽ trên hang Lát-xcô